

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Trương Minh Tuấn**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Bường**

Ông **Vũ Thanh Liêm**

- *Thư ký phiên họp:* Ông **Nguyễn Thành An**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp:*
Ông **Lê Phước Thạnh**, Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2017/QĐ-ST ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 của Luật tổ tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về khiếu kiện Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

1. *Người khởi kiện:* Ông **Nguyễn Đức N.**

Địa chỉ: Đội 6, thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

2. *Người bị kiện:* **Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.**

Địa chỉ: Số 52 đường H, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm

1960.

Địa chỉ: Thôn 4, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại đơn kháng cáo ngày 23 tháng 3 năm 2017 của ông Nguyễn Đức N có nội dung: Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2017/QĐ-ST ngày 17 tháng 3 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là hoàn toàn không đúng, yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử hủy quyết định đình chỉ nói trên.

Tại phiên họp, ông Nguyễn Đức N xuất trình những chứng cứ mới và trình bày: Vào ngày 05/8/2015, ông N tiếp tục có đơn khởi kiện gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và nhiều cơ quan khác nhưng không được Tòa án mời đến làm việc, không nhận được yêu cầu hoặc thông báo từ Tòa án và Ông có xuất trình các Biên lai gửi bằng bưu điện cho Tòa án và Viện kiểm sát tỉnh Quảng Ngãi; đồng thời gửi cho Tòa án văn bản đơn thư ghi ngày 3/8/2015 Tòa án tỉnh nhận ngày 4/8/2015. Ông đề nghị Hội đồng xét xử hủy quyết định đình chỉ tiếp tục giải quyết vụ án cho Ông.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm như sau: Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhận định: Ông N đã nhận Công văn số 01/2014/CV-THC trả lại đơn khởi kiện vào ngày 08/3/2014 đến ngày 07/11/2016 ông Nguyễn Đức N mới có đơn khởi kiện Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 30/12/1013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đến TAND tỉnh Quảng Ngãi là đã quá thời hạn quy định theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2015/QN-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là không đúng; Bởi lẽ, ngày 03/8/2015 ông N có đơn gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi với nội dung khiếu nại Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi là còn trong thời hiệu khởi kiện theo Nghị quyết; đề nghị Hội đồng xét xử hủy quyết định đình chỉ giao hồ sơ cho TAND tỉnh Quảng Ngãi giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

XÉT THẤY:

Ngày 07/11/2016, ông Nguyễn Đức N có đơn khởi kiện Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 30/12/1013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết tranh chấp quyền sử dụng đất. Trước đó, ngày 20/02/2014 ông Nguyễn Đức N đã có đơn khởi kiện đối với quyết định trên đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 04/3/2014, TAND tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Công văn số 01/2014/CV-THC trả lại đơn khởi kiện; vì quyết định giải quyết khiếu nại không phải đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính quy định tại Điều 28 Luật tố tụng hành chính năm 2010, ông N đã nhận công văn này vào ngày 08/3/2014 (Bản tự khai ngày 03/01/2017); sau đó, ông N tiếp tục khiếu nại, ngày 7/4/2014 TAND tỉnh Quảng Ngãi có công văn số 02/TA-THC về việc trả lời đơn khiếu nại xác định việc trả lại đơn khởi kiện cho Ông N là đúng pháp luật. Ngày 03/8/2015, ông

Nguyễn Đức N tiếp tục có đơn thư gửi Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhận và đóng dấu công văn đến số 787 ngày 4/8/2015 có nội dung: Phản đối Quyết định số 2114/QĐ ngày 30/12/2013 và đề nghị UBND tỉnh, thành phố thu hồi quyết định sai trái...; theo quy định tại Điều 105 Luật tổ tụng hành chính năm 2011 và Nghị quyết số 02/2011/NQ-HĐTP ngày 29/7/2011 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện thì sau khi nhận đơn khởi kiện nêu thấy đơn khởi kiện không có các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 105 thì Tòa án yêu cầu bằng văn bản đề người khởi kiện sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện cho đúng tổ tụng hành chính. Nhưng Ông N không được Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phản hồi và yêu cầu bằng văn bản đề hướng dẫn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện cho đúng.

Theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật tổ tụng hành chính (Có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2015) quy định: *“Đối với trường hợp cá nhân, cơ quan, tổ chức đã có đơn khởi kiện vụ án hành chính đúng thời hiệu theo quy định tại Điều 104 Luật tổ tụng hành chính nhưng Tòa án đã trả lại đơn khởi kiện hoặc đình chỉ việc giải quyết vụ án với lý do quyết định giải quyết khiếu nại không thuộc là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính mà trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực, cá nhân, cơ quan, tổ chức tiếp tục có đơn khởi kiện vụ án hành chính thì Tòa án thụ lý giải quyết theo thủ tục chung”*. Như vậy, hiệu lực thi hành của Nghị quyết này tính từ ngày 01/3/2015 đến ngày 01/3/2016. Ngày 4/8/2015, ông N đã có đơn gửi đến Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là trong thời hạn quy định của Nghị quyết nhưng không được Tòa án yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện bằng văn bản.

Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2017/QĐ-ST ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhận định: Ông N đã nhận Công văn số 01/2014/CV-THC trả lại đơn khởi kiện vào ngày 08/3/2014 đến ngày 07/11/2016 ông Nguyễn Đức N mới có đơn khởi kiện Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 30/12/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đến TAND tỉnh Quảng Ngãi là đã quá thời hạn quy định theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2015/NQ-HĐTP ngày 15/01/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao là không đúng; từ đó đã ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là không đúng pháp luật. Ngoài ra, Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 31/2017/TB-TA ngày 28/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi cũng không đúng mức nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Hội đồng xét kháng cáo phúc thẩm chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và đơn kháng cáo của ông Nguyễn Đức N, hủy toàn bộ quyết định đình chỉ sơ thẩm, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân

dân tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Ông N không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả cho ông N tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 243 Luật tổ tụng hành chính năm 2015,

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 07/2017/QĐ-ST ngày 17/3/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để tiếp tục giải quyết vụ án.

Ông Nguyễn Đức N không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Đức N số tiền 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí ông N đã nộp số AA/2014/000890 ngày 28/3/2017 của Cục thi hành án tỉnh Quảng Ngãi.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ngày 06/7/2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục Thi hành án DS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn